

Số: 43/2022/QĐST-DS

Thường Tín, ngày 05 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 348, 351, 355, 470 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về “mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 44/2022/TLST-DS ngày 18 tháng 7 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Á Châu

Trụ sở tại: Số 442 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, Tp Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Từ Tiến P, chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị T, chức vụ: Giám đốc xử lý nợ.

Văn bản ủy quyền số 69/UQ-QLN.22 ngày 20/01/2022.

Người được ủy quyền lại: Ông Nghiêm An V, chức vụ: Nhân viên xử lý nợ.

Văn bản ủy quyền số 614/UQ-CNTL.22 ngày 23/5/2022.

Bị đơn: Ông Từ Mạnh D, sinh năm 1977

và bà Tô Thị Việt H, sinh năm 1981

Cùng trú tại: Xóm Đ T H, xã H, huyện Thường Tín, Hà Nội.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Vợ chồng ông Từ Mạnh D và bà Tô Thị Việt H xác nhận còn nợ Ngân hàng TMCP Á Châu tổng số tiền là **1.836.440.532 đồng** (*Một tỉ, tám trăm ba mươi sáu triệu, bốn trăm bốn mươi nghìn, năm trăm ba mươi hai đồng*) bao gồm: Hợp đồng cấp tín dụng số NOB.CN.2972.171219 ngày 20/12/2019 nợ gốc là 1.285.716.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 170.985.143 đồng, nợ lãi quá hạn là 84.562.239 đồng; Hợp đồng cấp tín dụng số NOB.CN.606.170420 ngày 17/4/2020 nợ gốc là 151.104.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 4.697.629 đồng, nợ lãi quá hạn là 9.034.123 đồng; Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng VISA ngày 13/01/2020 nợ gốc là 117.341.602 đồng, nợ lãi trong hạn là 0 đồng, nợ lãi quá hạn là 12.999.796 đồng, tính đến hết ngày 24/8/2022.

2. Ông Từ Mạnh D và bà Tô Thị Việt H đồng ý trả nợ cho Ngân hàng TMCP Á Châu khoản nợ **1.836.440.532 đồng** (*Một tỉ, tám trăm ba mươi sáu triệu, bốn trăm bốn mươi nghìn, năm trăm ba mươi hai đồng*), theo thời gian như sau:

- Chậm nhất ngày 24/9/2022, ông D và bà H sẽ trả 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) cho Ngân hàng TMCP Á Châu, trừ vào nợ gốc.

- Chậm nhất đến ngày 24/10/2022, ông Từ Mạnh D và bà Tô Thị Việt H sẽ trả toàn bộ khoản vay tại ngân hàng TMCP Á Châu theo các Hợp đồng cấp tín dụng số NOB.CN.2972.171219 ngày 20/12/2019; Hợp đồng cấp tín dụng số NOB.CN.606.170420 ngày 17/4/2020; Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng VISA ngày 13/01/2020 và Khế ước nhận nợ số 3072246759 ngày 17/4/2020; Khế ước nhận nợ số 298755429 ngày 20/12/2019 và lãi phát sinh cho Ngân hàng TMCP Á Châu.

- Kể từ ngày 25/8/2022, ông Từ Mạnh D và bà Tô Thị Việt H vẫn phải tiếp tục chịu các khoản tiền lãi của số tiền nợ chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay từng lần số REF2000300129/HDTD/H15-NVD ngày 03/01/2020; Hợp đồng cho vay từng lần số REF2010400132/HDTD/H15-NVD ngày 13/04/2020; Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng kèm hợp đồng hạn mức tín dụng ngày 31/12/2019; Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng kèm hợp đồng hạn mức tín dụng ngày 07/4/2020 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

- Trường hợp ông D và bà H vi phạm bất kỳ nghĩa vụ thanh toán nào nêu trên thì Ngân hàng TMCP Đông Nam Á có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự phát mại tài sản thế chấp là: Giá trị quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa số 347, tờ bản đồ 04 ở xã H, huyện Thường Tín, Hà Nội. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số AQ 059142 do UBND huyện Thường Tín cấp ngày 18/8/2009 mang tên ông Từ Mạnh D. Hợp đồng thế chấp số NOB.BĐCN.389.171219, số công chứng

004137/2019/HĐTC ngày 19/12/2019 tại Văn phòng công chứng Tuệ Tĩnh - Thành phố Hà Nội, để thu hồi nợ.

- Trường hợp sau khi phát mại toàn bộ tài sản thế chấp mà vẫn không thanh toán được hết nợ thì vợ chồng ông Từ Mạnh D và bà Tô Thị Việt H phải có nghĩa vụ tiếp tục thanh toán nốt khoản nợ gốc và lãi.

3. Về án phí:

- Ông Từ Mạnh D và bà Tô Thị Việt H phải nộp 33.546.000 đồng (*Ba mươi ba triệu, năm trăm bốn mươi sáu nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Trả lại cho Ngân hàng TMCP Á Châu số tiền tạm ứng án phí đã nộp 32.201.000 đồng (*Ba mươi hai triệu, hai trăm linh một nghìn đồng*) tại biên lai thu số AA/2020/22968 ngày 19/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Tín - Thành phố Hà Nội.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội.
- VKSND thành phố Hà Nội.
- VKSND huyện Thường Tín.
- Chi cục THA huyện Thường Tín.
- Dương sự.
- Lưu.

THẨM PHÁN

Phạm Trung Hòa